TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BẮC KẠN** **TỈNH BẮC KẠN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 59/2019/HSST
Ngày 18/11/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC KẠN – TỈNH BẮC KẠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Vi Hồng Lễ.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hà Văn Tiến.

Ông Nguyễn Kiên Cường.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Kim Dung - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bắc Kạn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Kạn tham gia phiên tòa: Ông Nông Văn Thuật - Kiểm sát viên sơ cấp.

Ngày 18/11/2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bắc Kạn, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 63/2019/HSST ngày 30/10/2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 63/QĐXXST- HS, ngày 06/11/2019, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T - Sinh ngày 20/01/1975, tại Bắc Kạn;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn N, xã L, huyện N, tỉnh Bắc Kạn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không ; quốc tịch: Việt nam; con ông Nguyễn văn T (đã chết) và bà Lê Thị N; có vợ là Hoàng Thị H (đã ly hôn) và 02 con (lớn sinh năm 1998, nhỏ sinh năm 2004); tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Năm 2012 bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời gian là 12 tháng; bị bắt tạm giữ từ ngày 29/8/2019 đến ngày 07/9/2019 được tại ngoại - Có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Sầm Văn Kính - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bắc Kạn - Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 29/8/2019 tại khu vực tổ L, phường X, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn phòng CSĐT tội phạm về ma túy Công an tỉnh Bắc Kạn bắt quả tang đối với Nguyễn Văn T về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ tại túi quần sóc bên phải T đang mặc trên người 01 gói được gói bằng vỏ bao xi lanh bên trong có 03 gói nhỏ trong đó: 01 gói được gói bằng ni lon màu trắng bên trong có chứa chất bột màu trắng dạng cục, 01 gói được gói bằng vỏ bao xi lanh bên trong có chứa chất màu trắng dạng cục, 01 gói được đựng bằng ống nhựa hút nước bên trong có chứa chất bột màu hồng. Niêm phong vào phong bì ký hiệu T1 (khối lượng 02 gói có chất bột màu trắng được 4,30 gam, niêm phong vào phong bì ký hiệu C1; 01 gói chất bột màu hồng có khối lượng 0,11gam, niêm phong vào phong bì C2 gửi giám định); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, đã qua sử dụng bên trong có 01 sim số 03869271xx; 01 xe mô tô nhãn hiệu ESPERO BKS 97AA-036.xx đã qua sử dụng; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy mang tên Nguyễn Văn T.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Văn T tại thôn N, xã L, huyện N, tỉnh Bắc Kạn thu giữ: 01 cân điện tử vỏ nhựa màu đen, nắp cân có in dòng chữ POCKET SCALE; 01 cân tiểu ly đựng trong hộp bằng gỗ; 01 cân điện tử vỏ nhựa màu trắng đỏ mặt trên của nắp cân in dòng chữ MANLLORO.

Nguyễn Văn T khai nhận: Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 29/8/2019 T một mình từ thôn N, xã L, huyện N, tỉnh Bắc Kạn điều khiển xe mô tô BKS 97AA – 036.xx đi xuống Thái Nguyên để tìm mua ma túy về sử dụng cho bản thân, khi đi đến khu vực Cầu Cạn thuộc địa phận huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên thì T gặp và mua với một người đàn ông không biết họ, tên, tuổi địa chỉ cụ thể 01 gói ma túy với giá 4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng). Sau khi mua được ma túy T đi về được khoảng 100m thì T đi lên đồi cây (không rõ địa điểm) để lấy ma túy vừa mua được ra sử dụng, khi T mở gói ma túy vừa mua được ra thì thấy bên trong có 01 gói chứa chất bột màu trắng là Heroine, 01 viên hồng phiến được để ở trong ống nhựa hút nước, sau đó T trích một phần ma túy heroine ra và lấy viên hồng phiến ra nghiền thành bột rồi trích một phần để trộn lẫn với số heroine vừa trích ra để sử dụng. Sau khi sử dụng ma túy xong T chia số heroine còn lại thành 02 gói, phần hồng phiến còn lại T cho vào ông hút nước, sau đó lấy gói 02 gói ma túy trên cùng phần hồng phiến còn lại cho vào vỏ bao xi lanh rồi cất giấu vào túi quần bên phải

đang mặc trên người để đi về nhà, khi đi đến tổ L, phường X, TP Bắc Kạn thì bị bắt quả tang và thu giữ toàn bộ số chất ma túy nói trên.

Tại bản kết luận giám định số 132/KTHS-MT ngày 11/9/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn kết luận:

- Mẫu chất bột màu trắng dạng cục và dạng bột trong phong bì ký hiệu C1 gửi giám định là ma túy, loại heroine, có khối lượng là: 4,30 gam (bốn phẩy ba mươi gam).

- Mẫu chất bột màu hồng trong phong bì ký hiệu C2 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng là: 0,11 gam (không phẩy mười một gam).

Với các hành vi nêu trên, tại bản cáo trạng số 49/CT-VKSTPBK, ngày 29/10/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Kạn đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo điểm i khoản 1 Điều 249/BLHS.

Điều luật có nội dung:

1, Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù một năm đến năm năm.

a,...

i, Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm b đến điểm h khoản này.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Kạn vẫn giữ nguyên bản cáo trạng đã truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

Về hình phạt: Đề nghị áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38/BLHS, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 30 tháng đến 36 tháng tù, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 29/8/2019 đến ngày 07/9/2019.

Về vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47/BLHS và Điều 106/BLTTHS.

Tịch thu tiêu hủy 02 phong bì ký hiệu T132 và C3 còn nguyên dấu niêm phong.

Trả lại cho bị cáo 01 chiếc cân tiểu ly đựng trong hộp gỗ; 01 cân điện tử màu trắng đỏ có chữ MANLLORO; 01 cân điện tử màu đen có chữ POCKETSCALE.

Tịch thu hóa giá sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen đã qua sử dụng; o1 xe mô tô nhãn hiệu ESPERO BKS 97AA-036.xx kèm theo Giấy đăng ký xe mang tên Nguyễn Văn T.

Về án phí: Đề nghị áp dụng Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo có ý kiến: Việc truy tố xét xử bị cáo là đúng người, đúng tội nhưng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, gia đình thuộc hộ cận nghèo, trình độ học vấn thấp, hiểu biết pháp luật hạn chế. Việc đại diện Viện kiểm sát đề nghị mức án từ 30 đến 36 tháng tù là quá cao. Đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất và xin được miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền và miễn khoản tiền án phí.

Quá trình tranh luận bị cáo không có ý kiến gì tranh luận với đại diện Viện kiểm sát và bị cáo nói lời sau cùng là xin Hội đồng xét xử xem xét được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Ngày 29/8/2019 Nguyễn Văn T có hành vi tàng trữ trái phép 4,30g *(bốn phẩy ba mươi gam)* chất ma túy loại Heroine và 0,11g *(không phẩy mười một gam)* chất ma túy loại Methamphetamine với mục đích để bản thân sử dụng, không nhằm mục đích để mua bán. Do đó hành vi của Nguyễn Văn T đã đủ yếu tố cấu thành tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249/BLHS.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo Nguyễn Văn T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu ở trên.

Tổng hợp các chứng cứ lại, đánh giá diễn biến khách quan của vụ án thấy việc truy tố, xét xử bị cáo Nguyễn Văn T về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo điểm i khoản 1 Điều 249/BLHS là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Xét tính chất hành vi của bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã xâm phạm đến những quy định của Nhà nước về chế độ quản lý các chất ma

túy; gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, trị an xã hội tại địa phương. Vì vậy cần phải xử lý bằng pháp luật hình sự nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo: Bị cáo có nhân thân xấu: Năm 2012 bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời gian là 12 tháng, nhưng Nguyễn Văn T không lấy đó để làm bài học, tu dưỡng rèn luyện bản thân mà còn tiếp tục phạm tội. Bởi vậy cần phải có một mức án thật nghiêm khắc mới có thể cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và cộng đồng xã hội. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào, được hưởng một tình tiết giảm nhẹ là *"Thành khẩn khai báo"* được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51/BLHS.

[3] Hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo thuộc hộ cận nghèo và không có nguồn thu nhập nào ổn định, khi áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền thì không có tính khả thi. Vì vậy không áp dụng đối với bị cáo.

[4] Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy những vật không có giá trị sử dụng gồm: 02 phong bì ký hiệu T132 và C3 còn nguyên dấu niêm phong.

Tịch thu hóa giá sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen đã qua sử dụng; o1 xe mô tô nhãn hiệu ESPERO BKS 97AA-036.xx kèm theo Giấy đăng ký xe mang tên Nguyễn Văn T là công cụ, phương tiện sử dụng vào việc phạm tội.

Còn 01 chiếc cân tiểu ly đựng trong hộp gỗ; 01 cân điện tử màu trắng đỏ có chữ MANLLORO; 01 cân điện tử màu đen có chữ POCKETSCALE không liên quan đến hành vi phạm tội cần trả lại cho bị cáo.

(Tình trạng vật chứng như biên bản bàn giao giữa Công an và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bắc Kạn).

[5] Về án phí: Do bị cáo thuộc hộ cận nghèo, căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án nên miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[6] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên và tính hợp pháp của các chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập: Các hành vi, quyết định tố tụng và các chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì, do đó các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp và đúng theo quy định của pháp luật.

[7] Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo Nguyễn Văn T, do bị cáo không biết họ, tên, địa chỉ cụ thể của người này, nên Cơ quan điều tra không đủ cơ sở để xử lý.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1, Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

- Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51/ BLHS.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 30 (Ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 29/8/2019 đến ngày 07/9/2019.

2,Về vật chứng: - Áp dụng Điều 47/BLHS và Điều 106/BLTTHS.

+ Tịch thu tiêu hủy những vật không có giá trị sử dụng gồm: 02 phong bì ký hiệu T132 và C3 còn nguyên dấu niêm phong.

+ Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn T 01 chiếc cân tiểu ly đựng trong hộp gỗ; 01 cân điện tử màu trắng đỏ có chữ MANLLORO; 01 cân điện tử màu đen có chữ POCKETSCALE.

+ Tịch thu hóa giá sung quỹ Nhà nước của bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen đã qua sử dụng; 01 xe mô tô nhãn hiệu ESPERO BKS 97AA-036.xx kèm theo Giấy đăng ký xe mang tên Nguyễn Văn T là công cụ, phương tiện sử dụng vào việc phạm tội. (Tình trạng vật chứng như biên bản bàn giao giữa Công an và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bắc Kạn ngày 11/11/2019).

3, Về án phí: Bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo. Báo cho biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKS tỉnh;
- VKSND thành phố;
- CQTHAHS Công an TP;
- CQCSĐT Công an TP;
- Chi cục THA thành phố;
- Sở tư pháp tỉnh;
- Bị cáo;
- Hồ sơ, lưu.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Vi Hồng Lễ